

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2022/HSST
Ngày: 31- 3- 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Mai Hương.

Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Tiến Dũng và ông Lê Văn Tấn

Thư ký phiên toà: Ông Trần Công Đoàn - Thẩm tra viên chính, Toà án nhân dân tỉnh Hà Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Đào Xuân Thiệu - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2022, tại Trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Hà Nam mở phiên toà xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 11/2022/HSST ngày 15/02/2022; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2022/QĐXXST-HS ngày 07/3/2022 đối với các bị cáo:

1. Vương Văn P, sinh năm 1990; giới tính: Nam; nơi cư trú: Thôn T, thị trấn V, huyện H, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; Đảng, đoàn thể: Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam, đã bị đình chỉ sinh hoạt Đảng; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; trình độ văn hóa: 12/12; con ông Vương Văn K và con bà Nguyễn Thị L; vợ: Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1991; con: Có hai con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 29/10/2021 đến ngày 07/11/2021 chuyển tạm giam, ngày 25/01/2022 được thay thế biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh (có mặt).

2. Nguyễn Tiến Đ, sinh năm 1997; giới tính: Nam; nơi cư trú: Thôn X, xã B, huyện H, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; trình độ văn hóa: 09/12; con ông Nguyễn Hạ K và con bà Lê Thị T; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 29/10/2021 đến ngày 07/11/2021 chuyển tạm giam, ngày 25/01/2022 được thay thế biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh (có mặt).

3. Đặng Thành C, sinh năm 1990; giới tính: Nam; nơi cư trú: Thôn T, thị trấn V, huyện H, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; trình độ văn hóa: 12/12; con ông Đặng Ngọc D và con bà Nguyễn Thị P; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự:

Không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 08/11/2021 đến ngày 17/11/2021 chuyển tạm giam, ngày 25/01/2022 được thay thế biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh (có mặt).

Người bị hại:

- Anh Trương Văn H, sinh năm 1992; nơi cư trú: Xóm 2, thôn L, xã B, thành phố P, tỉnh Hà Nam (có đơn xét xử vắng mặt).

- Anh Nguyễn Hữu T, sinh năm 1996; nơi cư trú: Thôn H, xã H, huyện L, tỉnh Hà Nam (có đơn xét xử vắng mặt).

- Anh Chu Đức B, sinh năm 1984; nơi cư trú: Thôn H, xã T, huyện V, thành phố Hà Nội (có đơn xét xử vắng mặt).

- Anh Nguyễn Đức T, sinh năm 1972; nơi cư trú: Tổ 2, thị trấn M, huyện L, thành phố Hà Nội (có đơn xét xử vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- NLQ1, sinh năm 1967; nơi cư trú: Thôn T, thị trấn V, huyện H, thành phố Hà Nội (có mặt).

- NLQ2, sinh năm 1963; nơi cư trú: Thôn X, xã B, huyện H, thành phố Hà Nội (có mặt).

- NLQ3, sinh năm 1969; nơi cư trú: Thôn T, thị trấn V, huyện H, thành phố Hà Nội (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 10/2021, Vương Văn P bàn với Nguyễn Tiến Đ và Đặng Thành C sử dụng mạng xã hội để đăng tải các nội dung mua bán xe mô tô giá rẻ không có thật để chiếm đoạt tiền của người có nhu cầu mua xe, Đ đồng ý tham gia cùng P còn C không tham gia. Do biết C có sử dụng tài khoản ngân hàng số 19035710253012, tên chủ tài khoản Trần Thị H mở tại ngân hàng Techcombank là tài khoản ngân hàng đăng ký tên người khác mà C mua của một người không quen biết trên mạng xã hội Facebook từ tháng 6/2020. Để tránh bị phát hiện, P, Đ nói với C cho sử dụng tài khoản số 19035710253012 để nhận tiền đặt cọc, tiền mua xe mô tô của những người mua xe mô tô chuyển đến, thì C đồng ý. Để thực hiện việc lừa đảo chiếm đoạt tài sản, P và Đ đã tạo các tài khoản như “Xe Máy Hải Hiền - Chuyên các dòng xe KGT siêu đẹp siêu chất giá rẻ 0965752083”; “Xe Máy Hải Hiền - Chuyên các dòng xe KGT giá rẻ - chất lượng - uy tín 0971-444-129”; “Xe Máy - Chuyên các dòng xe KGT giá rẻ - chất lượng - uy tín 0971-444-129” để đăng tải các hình ảnh, bài viết không có thật về mua bán xe mô tô trên mạng xã hội Facebook, Zalo của các hội nhóm mua bán

xe mô tô ở nhiều tỉnh thành khác nhau như: “Chợ B, tỉnh H; Hội công nhân khu công nghiệp Q; Bất động sản H...”, sử dụng số điện thoại 0869066441; 0971.444.129 để tư vấn, thỏa thuận giá xe mô tô, hướng dẫn và yêu cầu người mua xe mô tô chuyển tiền đặt cọc vào tài khoản số 19035710253012. Tùy vào loại xe mà người mua có nhu cầu, P, Đ yêu cầu người mua xe phải đặt cọc với số tiền từ 500.000 đồng đến 1.000.000 đồng. Trước mỗi lần người mua xe mô tô đồng ý chuyển tiền đặt cọc hoặc tiền mua xe thì P hoặc Đ gọi điện thoại cho C thông báo số tiền người mua xe đã chuyển để C đối chiếu xem người mua xe đã chuyển đủ tiền theo thỏa thuận hay không và thông báo lại cho P, Đ biết, sau đó chuyển toàn bộ số tiền đã nhận từ tài khoản 19035710253012 đến tài khoản số 020089372365 của P mở tại ngân hàng Sacombank. Sau khi nhận được tiền, khoảng 2 ngày sau P, Đ liên hệ với người mua để thông báo bắt đầu vận chuyển xe mô tô đến địa chỉ người mua, gửi các hình ảnh liên quan đến việc đóng gói xe, lịch trình di chuyển và yêu cầu người mua chuyển trả số tiền mua xe còn thiếu, sau đó P, Đ chặn toàn bộ liên lạc để chiếm đoạt tiền của người đặt mua xe. P, Đ thỏa thuận mỗi người được hưởng 50% số tiền chiếm đoạt được.

Tin tưởng những thông tin P, Đ đăng tải trên các trang mạng Facebook, Zalo là thật. Ngày 16/10/2021, anh Trương Văn H, sinh năm 1992, ở xóm 2, thôn L, xã B, thành phố P, tỉnh H đã liên hệ với tài khoản Facebook mang tên “Xe máy Hải Hiền”, số điện thoại 0971444129 do P sử dụng để đặt mua chiếc xe mô tô nhãn hiệu Dream II với giá 8.000.000 đồng, P yêu cầu anh H phải đặt cọc số tiền 1.000.000 đồng, anh H đã chuyển 1.000.000 đồng vào tài khoản 19035710253012 để đặt cọc mua xe, khi nào nhận được xe sẽ thanh toán số tiền còn lại. P cho anh H số điện thoại 0869066441 do Đ sử dụng để liên hệ nhận xe. Ngày 18/10/2021, anh H sử dụng số điện thoại 0886644675 liên hệ với số điện thoại 0869066441 thì được biết xe mô tô đang trên đường vận chuyển và đã về đến cầu B, thành phố L. Lúc này P, Đ yêu cầu anh H chuyển tiếp số tiền 7.000.000 đồng để được nhận xe, do tin tưởng anh H đã chuyển 7.000.000 đồng vào tài khoản 19035710253012, C thông báo cho P và Đ biết đã nhận được tiền thì P, Đ chặn điện thoại, Facebook để chiếm đoạt 8.000.000 đồng của anh H. Do không nhận được xe máy như đã thỏa thuận, ngày 19/10/2021 anh H đã tố cáo hành vi phạm tội của P, Đ với cơ quan điều tra công an tỉnh Hà Nam.

Ngày 25/10/2021, anh Nguyễn Hữu T, sinh năm 1996, ở thôn H, xã H, huyện L, tỉnh Hà Nam sử dụng số điện thoại 0918.263.629 liên hệ với tài khoản Facebook “Chợ B, tỉnh H” có số điện thoại 0971.444.129 do P sử dụng để đặt mua chiếc xe mô tô nhãn hiệu Hon Da Wave màu đen với giá 5.000.000 đồng. P yêu cầu anh T phải đặt cọc số tiền 500.000 đồng, tin tưởng P, anh T đã chuyển 500.000 đồng vào tài khoản 19035710253012 để đặt cọc mua xe, khi nào nhận

được xe sẽ thanh toán số tiền còn lại. P cho anh T số điện thoại 0869066441 do Đ sử dụng để liên hệ nhận xe. Khoảng 17 giờ cùng ngày, Đ liên hệ với anh T và yêu cầu chuyển tiếp số tiền 4.500.000 đồng vào tài khoản 19035710253012 để được nhận xe, anh T đã chuyển tiền theo yêu cầu của Đ. Sau khi Đ thông báo đã nhận được tiền thì P, Đ chặn điện thoại, Facebook chiếm đoạt 5.000.000 đồng của anh T. Biết bị lừa, anh T đã tố cáo hành vi phạm tội của P, Đ với cơ quan điều tra công an tỉnh Hà Nam.

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hà Nam xác định: Ngày 17/10/2021 anh Chu Đức B, sinh năm 1984, trú tại thôn H, xã T, huyện V, thành phố Hà Nội đã liên hệ với tài khoản Facebook “Xe máy Hải Hiền” để mua chiếc xe mô tô nhãn hiệu Dream II với giá 7.000.000 đồng. Anh B đã chuyển 500.000 đồng để đặt cọc mua xe mô tô từ tài khoản số 19035936529010 mở tại ngân hàng Techcombank của anh B đến tài khoản số 19035710253012, chủ tài khoản Trần Thị Hiền. Anh B yêu cầu nhận xe mới chuyển trả số tiền còn thiếu thì P, Đ không chuyển xe theo thỏa thuận và chặn điện thoại, Facebook của anh B để chiếm đoạt 500.000 đồng. Ngày 23/10/2021, anh Nguyễn Đức T, sinh năm 1972, trú tại tổ 2, thị trấn M, huyện L, thành phố Hà Nội đã liên hệ qua tài khoản Zalo có số điện thoại 0971.444.192 để mua chiếc xe mô tô nhãn hiệu Dream II với giá 7.500.000 đồng. Anh T đã chuyển 500.000 đồng tiền cược vận chuyển để mua xe mô tô từ tài khoản số 19037445135013 mở tại ngân hàng Techcombank của anh T đến tài khoản số 19035710253012, chủ tài khoản Trần Thị H. Sau khi chuyển tiền xong thì anh T không liên lạc được với tài khoản Zalo có số điện thoại 0971.444.192. Sau khi chiếm đoạt được tiền của các anh H, T, B, T và của người khác thì P, Đ đã đưa cho C số tiền 1.500.000 đồng.

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ đã thu thập, ngày 29/10/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hà Nam ra lệnh bắt giữ người trong trường hợp khẩn cấp và lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở đối với Vương Văn P, Nguyễn Tiến Đ và thu giữ:

Thu của Vương Văn P: 01 con dấu bằng nhựa màu đỏ ghi “Giám đốc LÊ ĐỨC THỊNH 53E Hàng Bài, Hoàn Kiếm, Hà Nội”; 01 con dấu bằng nhựa màu đỏ ghi “CTXS-KTMB; ĐÃ KIỂM ĐỊNH; CN HÀ NỘI”; 01 màn hình vi tính màu trắng nhãn hiệu LG, 01 cây máy tính màu đen nhãn hiệu Viettech; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, số IMEI 356737082660272 bên trong lắp sim số 0988.363.071; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, số IMEI 354409060718926 bên trong lắp sim số 0971.444.129; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, số IMEI1: 353408092261328, IMEI2:

353407090839325, khe sim 1 lắp số điện thoại 0943.811.088, khe sim 2 lắp số điện thoại 0869.066.441, tất cả đều đã qua sử dụng; 01 thẻ ngân hàng Sacombank, số thẻ 5174160008668650 mang tên Vương Văn P; 01 căn cước công dân số 001090018118 mang tên Vương Văn P.

Thu giữ của Nguyễn Tiến Đ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu trắng, số IMEI 354870091741262, lắp sim số 0349.927.222; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s màu hồng, số IMEI 353255071048352 bên trong lắp sim số 0989.439.561 đều đã qua sử dụng; 01 thẻ ngân hàng Techcombank số thẻ 4221498692663231; 01 thẻ Ngân hàng VIB số thẻ 5318280006315448 đều mang tên Nguyễn Tiến Đ; 01 căn cước công dân số 001097008701 mang tên Nguyễn Tiến Đ.

Ngày 07/11/2021, Đặng Thành C tự nguyện giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu trắng đã qua sử dụng, số IMEI 354849092526401, lắp sim Vinaphone có các dãy số: 89840;20001;08857;89487.

Tiến hành kiểm tra khai thác dữ liệu điện tử trên các máy điện thoại di động đã thu giữ, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh phát hiện ở mục Zalo có nhiều hình ảnh thể hiện nội dung quảng cáo bán xe mô tô không giấy tờ, số điện thoại, hình ảnh chuyển tiền, nhận tiền, dữ liệu khai thác được in ra giấy A4 lưu trong hồ sơ vụ án phù hợp với lời khai của Vương Văn P, Đặng Thành C, Nguyễn Tiến Đ và các tài liệu chứng cứ do người bị hại cung cấp.

Kết quả xác minh, tra cứu thông tin tài khoản ngân hàng số 19035710253012, chủ tài khoản Trần Thị Hiền mở tại ngân hàng Techcombank do Đặng Thành C quản lý sử dụng thể hiện các ngày 16, 17, 18, 23, 25/10/2021 các anh H, T, T và B chuyển tiền đặt cọc và tiền mua xe mô tô, số dư tài khoản đến ngày 29/10/2021 là 8.104.718 đồng. Tài khoản ngân hàng số 020089372365 của Vương Văn P mở tại ngân hàng Sacombank, số dư tài khoản đến ngày 29/10/2021 là 14.923.171 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Những người bị hại yêu cầu Vương Văn P, Nguyễn Tiến Đ và Đặng Thành C có trách nhiệm trả lại số tiền đã chiếm đoạt, cụ thể: anh Trương Văn H 8.000.000 đồng; anh Nguyễn Hữu T 5.000.000 đồng; anh Nguyễn Đức T 500.000 đồng; anh Chu Đức B không có đề nghị gì về số tiền các bị cáo đã chiếm đoạt. Ngày 24/01/2022, ông Vương Văn K, sinh năm 1967, trú tại thôn T, thị trấn V, huyện H, là bố đẻ của bị cáo Vương Văn P tự nguyện nộp số tiền 5.000.000 đồng; ông Nguyễn Hạ K, sinh năm 1963, trú tại thôn X, xã B, huyện H, là bố đẻ của bị cáo Nguyễn Tiến Đ nộp số tiền 5.000.000 đồng; bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1969, trú tại thôn T, thị trấn V, huyện H, là mẹ đẻ của bị cáo Đặng Thành C nộp số tiền 4.000.000 đồng để bồi thường cho người bị hại. Ngày 25/01/2022, Cơ quan điều tra Công an tỉnh đã ra quyết định trả cho

anh: Trương Văn H 8.000.000 đồng, Nguyễn Hữu T 5.000.000 đồng còn lại số tiền 1.000.000 hiện đang gửi tại tài khoản tiền gửi Công an tỉnh để trả cho anh Nguyễn Đức T và Chu Đức B.

Tại bản Cáo trạng số 17/CT-P2 ngày 14/02/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam truy tố các bị cáo Vương Văn P, Nguyễn Tiến Đ và Đặng Thành C về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam giữ nguyên nội dung truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Vương Văn P, Nguyễn Tiến Đ, và Đặng Thành C phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 174; Điều 17; Điều 38; Điều 50; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt các bị cáo: Vương Văn P, Nguyễn Tiến Đ, Đặng Thành C mỗi bị cáo từ 06 (Sáu) đến 09 (chín) tháng tù. Phạt bổ sung mỗi bị cáo từ 10.000.000đ đến 15.000.000đ. Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam còn đề nghị về phần bồi thường, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo đối với các bị cáo cũng như những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung của bản kết luận điều tra và cáo trạng đã truy tố. Lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người bị hại cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, như vậy có đủ cơ sở kết luận: Với mục đích chiếm đoạt tài sản, trong các ngày 16, 17, 23, 25/10/2021 Vương Văn P, Nguyễn Tiến Đ sử dụng mạng xã hội để đăng tải các nội dung mua bán xe mô tô giá rẻ không có thật và hướng dẫn người mua chuyển tiền mua xe vào tài khoản cho Đặng Thành C nhận tiền để chiếm đoạt. Tổng số tiền P, Đ, C đã chiếm đoạt của anh Trương Văn H, anh Nguyễn Hữu T, anh Nguyễn Đức T và Chu Đức B là 14.000.000 đồng. Số tiền này P, Đ đưa cho C 1.500.000 đồng, còn lại P, Đ chia nhau mỗi người được hưởng 50%.

Hành vi nêu trên của bị cáo Vương Văn P, Nguyễn Tiến Đ và Đặng Thành C bị truy tố về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật

hình sự. Bản cáo trạng số 17/CT-P2 ngày 14/02/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã lợi dụng mạng xã hội để lừa đảo chiếm đoạt tài sản của nhiều người bị hại, xâm phạm quyền sở hữu tài sản, gây sự lo lắng, bất bình trong nhân dân nên cần phải xử lý nghiêm minh đối với các bị cáo để cải tạo giáo dục và răn đe phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Xét vai trò, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo trong vụ án thấy rằng: Vương Văn P và Nguyễn Tiến Đ là người trực tiếp thực hiện việc đăng bài, tư vấn, hướng dẫn người mua xe máy gửi tiền đặt cọc mua xe máy sau đó cắt mọi liên lạc để chiếm đoạt tiền của người mua nên P, Đ đều giữ vai trò thứ nhất trong vụ án; đối với Đặng Thành C đã sử dụng số tài khoản 19035710253012 Ngân hàng Techcombank chủ tài khoản mang tên Trần Thị Hiền do mình quản lý để nhận tiền của những người mua xe máy gửi đến giúp P, Đ thực hiện hành vi phạm tội nên giữ vai trò đồng phạm giúp sức. Sau khi tội phạm bị phát hiện các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tác động gia đình tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, trong thời gian ngắn các bị cáo liên tục thực hiện hành vi phạm tội nên phải chịu tình tiết tăng nặng là phạm tội nhiều lần được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Căn cứ tính chất nguy hiểm của tội phạm; vai trò, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng hình phạt của các bị cáo, Hội đồng xét xử cần ấn định mức hình phạt tù phù hợp đối với các bị cáo theo quy định pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung: Cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 174 Bộ luật hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Gia đình các bị cáo tự nguyện nộp toàn bộ số tiền mà các bị cáo đã chiếm đoạt tổng số là 14.000.000đ để bồi thường cho những người bị hại. Ngày 25/01/2022, Cơ quan điều tra Công an tỉnh đã ra quyết định trả cho anh: Trương Văn H 8.000.000 đồng, Nguyễn Hữu T 5.000.000 đồng; tại phiên tòa những người bị hại này có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và không có đề nghị gì thêm về phần bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với người bị hại là anh Chu Đức B và anh Nguyễn Đức T thì các bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường số tiền đã chiếm đoạt của mỗi người là 500.000đ. Được đối trừ số tiền gia đình các bị cáo đã tự nguyện nộp tại cơ quan thi hành án.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với: 01 (một) con dấu bằng nhựa màu đỏ ghi “Giám đốc LÊ ĐỨC THỊNH 53E Hàng Bài, Hoàn Kiếm, Hà Nội”. 01 (một) con dấu bằng nhựa màu

đỏ ghi “CTXS-KTMB” “ĐÃ KIỂM ĐỊNH” “CN HÀ NỘI”; không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với: 01 (một) màn hình vi tính màu trắng nhãn hiệu LG; 01 (một) cây máy tính màu đen nhãn hiệu Viettech; 01(một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu đen, số IMEL 356737082660272 trong máy lắp sim Viettel số 0988363071 có dãy số tại mặt sau lần lượt 8984, 0480, 0882, 0675, 745, tình trạng máy đã cũ; 01(một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu trắng, số IMEL 354409060718926 trong máy lắp sim Viettel số 0971444129 có dãy số tại mặt sau lần lượt 8984, 0480, 0032, 1868, 978, tình trạng máy đã cũ; 01(một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen, số IMEL1:353408092261328; IMEL2:353407090839325, trong máy tại khay sim 1 lắp sim Vinaphone số 0943811088 có dãy số mặt sau sim lần lượt 898402000, 10832182091; tại khay sim 2 lắp sim Viettel số 0869066441 có dãy số mặt sau sim lần lượt 89840, 48000, 08027, 8406, tình trạng máy cũ; đây là tài sản của bị cáo Vương Văn P dùng để thực hiện hành vi phạm tội cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Đối với: 01(một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu trắng, số IMEL 354870091741262 trong máy lắp sim Viettel số 0349927222 có dãy số tại mặt sau lần lượt 8984, 0480, 0032, 1868, 979, tình trạng máy đã cũ đã qua sử dụng; 01(một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s màu hồng, số IMEL 353255071048352 trong máy lắp sim Viettel số 0989439561 có dãy số tại mặt sau lần lượt 8984, 04800, 0882, 00509, 20004, tình trạng máy đã cũ qua sử dụng; thu của bị cáo Nguyễn Tiến Đ dùng để thực hiện hành vi phạm tội cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Đối với: 01(một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu trắng, số IMEL 354849092526401, lắp sim Vinaphone có các dãy số tại mặt sau sim lần lượt 89840, 20001, 08857, 89487, tình trạng máy đã cũ thu của bị cáo Đặng Thành C dùng để thực hiện hành vi phạm tội cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Đối với: 01 (một) thẻ ngân hàng Sacombank, số thẻ 5174160008668650 mang tên Vương Văn P; 01 (một) thẻ CCCD số 001090018118 mang tên Vương Văn P đây là giấy tờ cá nhân trả lại cho bị cáo; nhưng cần giữ lại 01 (một) thẻ ngân hàng Sacombank, số thẻ 5174160008668650 mang tên Vương Văn P để đảm bảo thi hành án.

Đối với: 01 (một) thẻ ngân hàng Techcombank số thẻ 4221498692663231 mang tên Nguyễn Tiến Đ. 01 (một) thẻ ngân hàng VIB số thẻ 5318280006315448 mang tên Nguyễn Tiến Đ. 01 (một) thẻ CCCD số 001097008701 mang tên Nguyễn Tiến Đ đây là giấy tờ của cá nhân cần trả lại cho bị cáo; nhưng cần giữ lại 01 (một) thẻ ngân hàng Techcombank số thẻ

4221498692663231 và 01 (một) thẻ ngân hàng VIB số thẻ 5318280006315448 mang tên Nguyễn Tiến Đ để đảm bảo thi hành án.

[6] Về người tên Trần Thị H, địa chỉ xã Đình Tổ, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh sử dụng Chứng minh thư nhân dân số 125861423, số điện thoại 0338137449 để đăng ký tài khoản ngân hàng số 19035710253012. Cơ quan điều tra đã xác minh làm rõ chị Trần Thị H hiện đang là sinh viên đại học, đầu năm 2020 thông qua mạng Facebook thấy có trang quảng cáo làm thẻ ngân hàng để bán lại với mục đích chạy quảng cáo. Chị H có sử dụng giấy tờ tùy thân để mở thẻ ngân hàng trên, sau đó bán lại cho trang quảng cáo thông qua một người xe ôm không xác định được danh tính, địa chỉ lấy 200.000 đồng, số điện thoại đăng ký không phải của chị H và chị H không sử dụng và không biết người mua thẻ ngân hàng trên để thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra không xử lý chị Hiền là có căn cứ.

Ngoài ra Vương Văn P và Nguyễn Tiến Đ còn khai nhận, trong tháng 10/2021 còn có khoảng 25 người liên hệ với P, Đ để mua xe mô tô và chuyển tiền đặt cọc mua xe qua tài khoản ngân hàng số 19035710253012 với tổng số tiền khoảng 80.000.000 đồng. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hà Nam đã ra văn bản thông báo gửi Cơ quan cảnh sát điều tra Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và đăng tải trên Báo Nhân dân để truy tìm người bị hại của vụ án theo lời khai của P, Đ. Đến thời điểm kết thúc điều tra ngoài 04 người bị hại đã được chứng minh thì không có người nào đến trình báo về hành vi lừa đảo của P, Đ, C. Yêu cầu Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hà Nam tiếp tục điều tra xác minh làm rõ, khi nào có đủ căn cứ sẽ tiếp tục xử lý theo quy định của pháp luật.

[7] Án phí: Các bị cáo Vương Văn P, Nguyễn Tiến Đ và Đặng Thành C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[8] Quyền kháng cáo: Các bị cáo; người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 174; Điều 17; Điều 38; Điều 50; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58 Bộ luật hình sự:

[1.1] Tuyên bố các bị cáo Vương Văn P, Nguyễn Tiến Đ và Đặng Thành C phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

[1.2] Hình phạt chính:

- Xử phạt: Bị cáo Vương Văn P 09 (chín) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án; được trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/10/2021 đến ngày 25/01/2022.

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tiến Đ 09 (chín) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án; được trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/10/2021 đến ngày 25/01/2022.

- Xử phạt: Bị cáo Đặng Thành C 06 (sáu) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/11/2021 đến ngày 25/01/2022.

[1.3] Hình phạt bổ sung:

- Phạt tiền bị cáo Vương Văn P, bị cáo Nguyễn Tiến Đ mỗi bị cáo 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng). Bị cáo Đặng Thành C 10.000.000đ (mười triệu đồng) sung quỹ Nhà Nước.

[2] Trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 584, 585, 587, 589 Bộ luật dân sự: Buộc các bị cáo Vương Văn P, Nguyễn Tiến Đ và Đặng Thành C có trách nhiệm liên đới trả cho các bị hại gồm: Anh Chu Đức B số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng); anh Nguyễn Đức T số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng). Đối trừ số tiền 1.000.000đ (Một triệu) đồng gia đình các bị cáo đã nộp theo Ủy nhiệm chi số 55 ngày 21/02/2022 giữa công an tỉnh Hà Nam và Cục thi hành án dân sự tỉnh Hà Nam.

[3] Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự ; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3.1] Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) con dấu bằng nhựa màu đỏ ghi “Giám đốc LÊ ĐỨC THỊNH 53E Hàng Bài, Hoàn Kiếm, Hà Nội”. 01 (một) con dấu bằng nhựa màu đỏ ghi “CTXS-KTMB” “ĐÃ KIỂM ĐỊNH” “CN HÀ NỘI”.

[3.2] Tịch thu sung công quỹ Nhà nước:

01 (một) màn hình vi tính màu trắng nhãn hiệu LG; 01 (một) cây máy tính màu đen nhãn hiệu Viettech; 01(một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu đen, số IMEL 356737082660272 trong máy lắp sim Viettel số 0988363071 có dãy số tại mặt sau lần lượt 8984, 0480, 0882, 0675, 745, tình trạng máy đã cũ; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu trắng, số IMEL 354409060718926 trong máy lắp sim Viettel số 0971444129 có dãy số tại mặt sau lần lượt 8984, 0480, 0032, 1868, 978, tình trạng máy đã cũ; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen, số IMEL1:353408092261328; IMEL2:353407090839325, trong máy tại khay sim 1 lắp sim Vinaphone số 0943811088 có dãy số mặt sau sim lần lượt 898402000, 10832182091; tại khay sim 2 lắp sim Viettel số 0869066441 có dãy số mặt sau sim lần lượt 89840, 48000,08027, 8406, tình trạng máy cũ; thu giữ của bị cáo Vương Văn P.

01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu trắng, số IMEL 354870091741262 trong máy lắp sim Viettel số 0349927222 có dãy số tại mặt sau lần lượt 8984, 0480, 0032, 1868, 979, tình trạng máy cũ, đã qua sử dụng; 01(một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s màu hồng, số IMEL 353255071048352 trong máy lắp sim Viettel số 0989439561 có dãy số tại mặt

sau lần lượt 8984, 04800, 0882, 00509, 20004, tình trạng máy cũ, đã qua sử dụng; thu giữ của bị cáo Nguyễn Tiến Đ.

01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu trắng, số IMEL 354849092526401, lắp sim Vinaphone có các dãy số tại mặt sau sim lần lượt 89840, 20001, 08857, 89487, tình trạng máy đã cũ thu giữ của bị cáo Đặng Thành C.

[3.3] Trả lại 01 (một) thẻ ngân hàng Sacombank, số thẻ 5174160008668650 mang tên Vương Văn P; 01 (một) CCCD số 001090018118 mang tên Vương Văn P; nhưng cần giữ lại 01 (một) thẻ ngân hàng Sacombank, số thẻ 5174160008668650 mang tên Vương Văn P để đảm bảo thi hành án.

Trả lại 01 (một) thẻ ngân hàng Techcombank, số thẻ 4221498692663231 mang tên Nguyễn Tiến Đ; 01 (một) thẻ ngân hàng VIB, số thẻ 5318280006315448 mang tên Nguyễn Tiến Đ; 01 (một) CCCD số 001097008701 mang tên Nguyễn Tiến Đ; nhưng cần giữ lại 01 (một) thẻ ngân hàng Techcombank, số thẻ 4221498692663231 và 01 (một) thẻ ngân hàng VIB, số thẻ 5318280006315448 mang tên Nguyễn Tiến Đ để đảm bảo thi hành án.

Tình trạng vật chứng như Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 18/02/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hà Nam và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hà Nam.

[4]. Án phí : Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc các bị cáo Vương Văn P, Nguyễn Tiến Đ và Đặng Thành C mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, có quyền yêu cầu thi hành, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Công an tỉnh Hà Nam;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh Hà Nam;
- Cục thi hành án dân sự tỉnh Hà Nam;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Mai Hương

